TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 36/2022/HS-ST Ngày: 13-4- 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lò Thị Thiêm;

2. Ông Trần Mạnh Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST - HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: Quàng Văn Q; tên gọi khác: Không; sinh năm 1979; Tại: Huyện M, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông Nghiệp; Trình độ văn hóa: Lớp 5; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn Ng (đã chết) và bà Lò Thị M, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ Lò Thị M, sinh năm 1981 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/9/2009 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 26/5/2014 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, hiện đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Thương, sinh năm 1965. Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (có mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án**: Chị Lò Thị L; Sinh năm: 1981; Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/12/2021, Quàng Văn Q điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX, biển kiểm soát 27 B2-209.62 đi từ nhà ở Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên đến xã Chiềng Sinh, huyện TG, tỉnh Điện Biên để mua phân đạm, khi đến khu vực bản V, xã C, huyện TG thì gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường, qua trao đổi với nhau Q mua được của người đàn ông đó 01 (một) gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng giá 300.000 VNĐ (ba trăm nghìn đồng). Việc trao đổi mua bán heroine chỉ có Q và người đàn ông đó biết với nhau, không cân xác định khối lượng. Khi mua được heroine, Q cất giấu gói Heroine vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc, điều khiển xe máy về hướng huyện TG, đi được khoảng 10 phút thì hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày bị tổ công tác Công an huyện TG bắt quả tang, thu giữ của Q 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine). Q khai nhận đó là ma túy Q mua về để bản thân sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành mời người chứng kiến đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và tạm giữ của Q 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX, biển kiểm soát 27 B2-209.62, sau đó áp giải Quàng Văn Q về Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TG để điều tra, làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 21/12/2021 đã xác định số chất bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của Quàng Văn Q có khối lượng 1,15 gam, trích 0,1 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại có khối lượng 1,05 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 171/GĐ - PC09 ngày 13/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn Q gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng bị cáo Quàng Văn Q đã thừa nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên là đúng.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSTG, ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Quàng Văn Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện VKSND huyện TG, tỉnh Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,05 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng; Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Tại Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo Quàng Văn Q: Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện TG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, Kiểm sát viên. Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TG truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội,

đúng pháp luật, không oan sai. Người Bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình, nhân thân của bị cáo, gia đình khó khăn, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do bản thân nghiện ma túy, khối lượng ma túy tàng trữ ở mức tối thiểu, mặt khác trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ ông Quàng Văn Ngạch được Bộ Công an tặng kỷ niệm chương bảo vệ an ninh tổ quốc nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo sớm được trở về với gia đình; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung vào bản luận cứ bào chữa.

Đại diện Viện kiểm sát không nhất trí với ý kiến người bào chữa đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và cũng không nhất trí với ý kiến của người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt do Viện kiểm sát đề nghị, ngoài ra không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm án, ngoài ra bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 21/12/2021, tại bản Vánh 1, xã Chiềng Đông, huyện TG tổ công tác Công an huyện TG phát hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo Q 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng Heroine có khối lượng 1,15 gam. Số Heroine trên bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường thuộc bản Vánh 1, xã Chiềng Đông, huyện TG với giá 300.000đ về nhằm mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Mục đích thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung và bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người chứng kiến, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó với hành vi và khối lượng Heroine bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên

buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện TG nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Người bào chữa đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị cáo có bố đẻ là ông Quàng Văn Ngạch được Bộ công an tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp bảo vệ tổ quốc là chưa phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4]. Về nhân thân: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo từ nhỏ sinh ra và lớn lên tại huyện M, tỉnh Điện Biên. Bản thân nghiện ma tuý từ năm 2021 và đã một lần bị kết án 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, việc bị cáo mua ma túy xong cất giấu nhằm mục đích sử dụng đã thể hiện sự công khai coi thường pháp luật của bị cáo. Với hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù để đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và giáo dục bị cáo, đồng thời để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo và có đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST nên bị cáo được miễn án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tùng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:

- 1,15 gam Heroine đã trích 0,1 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 1,05 gam là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Vật chứng còn lại được niêm phong đã bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện TG theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TG.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX, biển kiểm soát 27 B2-209.62 bị cáo sử dụng để đi mua ma tuý qua xác minh là của chị Lò Thị L, sinh năm 1981, trú tại Bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Chị L không biết việc bị cáo mượn xe để đi mua ma tuý nên ngày 18/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bà Lò Thị L chủ sở hữu là phù hợp.

[8]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bị cáo khai là đã bán Heroine cho bị cáo tại bản V, xã C, huyện TG, tỉnh Điện Biên, do bị cáo không biết họ và tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG không có căn cứ xác minh làm rõ, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên về tội danh, hình phạt, vật chứng và án phí là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa về tội danh, vật chứng và án phí là phù hợp, còn về hình phạt đối với bị cáo người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là chưa phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tôi của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quàng Văn Q **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 21/12/2021.

3. **Về án phí**: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa 1,05 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Quàng Văn Q ngày 21/12/2021.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện TG, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện TG, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2022).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/4/2022).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện TG;
- Cơ quan CSĐT CA huyện TG;
- Nhà tạm giữ CA huyện TG;
- Bộ phận HSNV Công an huyện TG;
- Chi cục THADS huyện TG;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Đình Hiếu